TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 178/2024/QĐ-TA	*TP. Thái Nguyên, ngày 09 tháng 10 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Bà Nguyễn Thúy Quỳnh

- *Thư ký phiên họp:* Bà Triệu Hà Nhi - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Ngày 09 tháng 10 năm 2024, tại cơ sở cai nghiện đa chức năng tỉnh Thái Nguyên tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quyết định mở phiên họp số: 167/2024/QĐ-TA ngày 03 tháng 10 năm 2024, đối với:

Họ và tên: **Trần Ngọc P**, sinh năm 1990. Nơi ĐKHKTT: Tổ 4, phường T, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên. Số CCCD: 019090005311. Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Trần Ngọc Ph và bà Nguyễn Thị Ngọc L; Chưa có vợ, con.

- Tiền án: Không

- Tiền sự: Ngày 25/10/2010 trộm cắp tài sản, Công an phường T, thành phố TN xử phạt hành chính 1.500.000 đồng.

- Nhân thân:

+ Quyết định số 49/QĐ-CT ngày 10/5/2011 của Ủy ban nhân dân phường T, thành phố TN về việc cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng, thời hạn 24 tháng.

+ Quyết định số 11727/QĐ-CT ngày 14/9/2011 của Ủy ban nhân dân thành phố Thái Nguyên về việc áp dụng biện pháp đưa vào Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội thành phố Thái Nguyên, thời hạn 12 tháng.

+ Quyết định số 646/QĐ-CT ngày 31/01/2013 của Ủy ban nhân dân thành phố Thái Nguyên về việc áp dụng biện pháp đưa vào Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội thành phố Thái Nguyên, thời hạn 24 tháng.

+ Quyết định số 62/QĐ-CS ngày 27/3/2018 của Cơ sở điều trị cai nghiện tự nguyện và công tác xã hội thành phố Thái Nguyên về việc tiếp nhận người vào cai nghiện, chữa trị tự nguyện, thời hạn 03 tháng.

+ Quyết định số 174/QĐ-CS ngày 06/11/2018 của Cơ sở điều trị cai nghiện tự nguyện và công tác xã hội thành phố Thái Nguyên về việc tiếp nhận người vào cai nghiện, chữa trị tự nguyện, thời hạn 18 tháng.

+ Hợp đồng dịch vụ cai nghiện số 31/HĐDV ngày 28/3/2022 giữa Cơ sở điều trị nghiện tự nguyện và Công tác xã hội thành phố Thái Nguyên và ông Trần Ngọc P về việc cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyên tại cơ sở từ ngày 28/3/2022 đến ngày 27/3/2023.

+ Quyết định số 52/QĐ-UBND ngày 05/6/2015 của UBND phường T, thành phố TN về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại phường thời hạn 06 tháng.

+ Quyết định số 17/QĐ-UBND ngày 25/01/2018 của UBND phường T, thành phố TN về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại phường thời hạn 03 tháng.

Bị áp dụng biện pháp quản lý tại cơ sở cai nghiện đa chức năng tỉnh Thái Nguyên từ ngày 11/9/2024 đến nay. (Có mặt tại phiên họp)

Có sự tham gia của:

- *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Nguyễn Ngọc Tân, Chức vụ: Phó trưởng Phòng Lao động Thương Binh và Xã hội thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên*: Bà Diệp Thị Hương, chức vụ: Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Theo tài liệu có trong hồ sơ đề nghị, tại bản tường trình, biên bản lấy lời khai và tại phiên họp, Trần Ngọc P xác định: Trần Ngọc P là người nghiện ma túy từ năm 2008 đến nay chưa từ bỏ được, loại ma túy thường sử dụng là Heroin và hình thức sử dụng là chích, một ngày sử dụng hai lần, mỗi lần sử dụng 100.000đồng. Lần sử dụng ma túy gần đây nhất là ngày 06/9/2024 tại nhà riêng ở tổ 4, phường T, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên.

Tại Biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 06/9/2024 tại Công an phường T, thành phố TN, Công an phường T phối hợp với Trạm y tế phường T thực hiện xét nghiệm chất ma túy đối với Trần Ngọc P, kết quả xét nghiệm dương tính với ma túy MOP (Morphine/Heroine).

Tại Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 11/9/2024 của Cơ sở cai nghiện đa chức năng, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Thái Nguyên xác định tình trạng nghiện ma túy đối với P, kết quả: Nghiện Heroin.

Hết thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận kết quả xác định tình trạng nghiện, Trần Ngọc P không đăng ký cai nghiện tự nguyện. Ngày 18/9/2024, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Túc Duyên đã lập biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế đối với Trần Ngọc P.

Sau khi hoàn thành việc lập hồ sơ và thông báo cho Trần Ngọc P về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc. Công văn số: 229/CV-

UBND-CA ngày 30/9/2024 của Ủy ban nhân dân phường T, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên đề nghị Trưởng phòng Lao động Thương binh và xã hội thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Ngọc P.

Công văn số: 653/ĐN-CNBB, ngày 01/10/2024 của Trưởng phòng Lao động Thương binh và xã hội thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Ngọc P tại cơ sở cai nghiện đa chức năng tỉnh Thái Nguyên.

Tại phiên họp:

- Ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị: Phòng Lao động thương binh xã hội thành phố Thái Nguyên giữ nguyên quan điểm, đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện đa chức năng tỉnh Thái Nguyên đối với Trần Ngọc P với thời gian từ 18 đến 21 tháng.

- Người bị đề nghị Trần Ngọc P có ý kiến: Việc cơ quan có thẩm quyền lập hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa P vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là hoàn toàn đúng, bản thân P là người nghiện ma túy, đến nay vẫn chưa từ bỏ được ma túy. Quá trình lập hồ sơ bản thân P đã được đọc hồ sơ tại Công an phường Túc Duyên. P xác định việc lập hồ sơ đưa P đi cơ sở cai nghiện bắt buộc là đúng, P nhất trí và xin Tòa án xem xét áp dụng cho P với thời hạn ngắn nhất.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên:

Việc lập hồ sơ đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Thái Nguyên về việc đưa Trần Ngọc P vào cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện đa chức năng tỉnh Thái Nguyên là đúng quy định của pháp luật và phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi vi phạm; thành phần hồ sơ đã đầy đủ các tài liệu quy định tại Điều 103, Điều 104 của Luật xử lý vi phạm hành chính và Điều 41 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy.

Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định của Tòa án, cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính: kể từ khi thụ lý hồ sơ đến khi mở phiên họp xem xét áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính, Toà án đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục và thời hạn quy định tại Điều 105, Điều 106 của Luật xử lý vi phạm hành chính và Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Quan điểm của Kiểm sát viên về việc đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Có đủ căn cứ và thủ tục áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Ngọc P, nhất trí quan điểm của đại diện Phòng Lao động Thương binh và Xã hội thành phố Thái Nguyên đề nghị Tòa án

nhân dân thành phố Thái Nguyên áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Ngọc P với thời gian từ 18 đến 21 tháng.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có tại hồ sơ đề nghị và ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị, cơ quan lập hồ sơ và Kiểm sát viên tham gia phiên họp thấy rằng:

Về thẩm quyền: Căn cứ khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020); khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Trình tự thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân thì việc đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Ngọc P thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Về thời hiệu: Ngày 06/9/2024 Công an phường T, thành phố TN phối hợp với Trạm y tế phường T, thành phố TN thực hiện xét nghiệm chất ma túy đối với Trần Ngọc P, kết quả xét nghiệm dương tính với ma túy MOP (Morphine/Heroine). P xác định lần sử dụng ma túy gần đây nhất là ngày 06/9/2024. Đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính của Trưởng phòng Lao động Thương binh và Xã hội thành phố Thái Nguyên đối với Trần Ngọc P vẫn trong thời hiệu theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 9 của Nghị quyết số 04/2015/NQ-HĐTP ngày 24/12/2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Về hồ sơ đề nghị: Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Ngọc P đảm bảo theo đúng quy định tại Điều 96, Điều 103, Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính và Điều 40, 41, 42, 43 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ và trình bày của cơ quan đề nghị, ý kiến của Kiểm sát viên, người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, nhận thấy:

Trần Ngọc P nghiện ma túy từ năm 2008 đến nay chưa từ bỏ được, lần sử dụng gần đây nhất là ngày 06/9/2024. Tại Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 11/9/2024 của Cơ sở cai nghiện đa chức năng tỉnh Thái Nguyên cho thấy P có nghiện Heroin. Hết thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận kết quả xác định tình trạng nghiện, P không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc đăng ký điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế tại UBND phường T, thành phố TN. Ngày 18/9/2024, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường T, thành phố TN đã lập biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế đối với Trần Ngọc P.

Như vậy, đã đủ căn cứ để xác định Trần Ngọc P thuộc đối tượng "Không đăng ký, không thực hiện hoặc tự ý chấm dứt cai nghiện ma túy tự nguyện" theo khoản 1 Điều 32 Luật phòng, chống ma túy.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trần Ngọc P là trái quy định của pháp luật, xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về ma túy, làm tệ nạn ma túy diễn biến ngày càng phức tạp, ảnh hưởng xấu đến việc phòng chống tệ nạn xã hội của Nhà nước ta, nên cần thiết áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với P.

Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với P thấy: P đã nhiều lần được áp dụng biện pháp cai nghiện tự nguyện tại gia đình, và đưa vào trung tâm chữa bệnh, nhưng đến nay vẫn chưa từ bỏ được ma túy. Trong quá trình lập hồ sơ P đã tự nguyện khai báo, nhận thức được hành vi vi phạm của mình là vi phạm pháp luật, đây được coi là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật xử lý vi phạm hành chính. P không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 10 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

Xét thấy, cần thiết phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Ngọc P một thời gian nhất định để P được chữa bệnh, phục hồi sức khỏe, lao động, học tập trở thành người có ích cho xã hội. Đề nghị của phòng Lao động, thương binh và xã hội thành phố Thái Nguyên và Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên là có cơ sở chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Khoản 2 Điều 6; khoản 2 Điều 9; Điều 95, 96, 103, 104 và Điều 105 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Khoản 1 Điều 3; các Điều 20, 21, 23, 30, 31, 32, 33 của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13 tháng 12 năm 2022 quy định về: Trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Nghị quyết số 04/2015/NQ-HĐTP ngày 24/12/2015 của Hội đồng Thẩm phán TAND Tối cao; khoản 1 Điều 32 Luật phòng, chống ma túy và Nghị định số 116/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Ngọc P, sinh năm 1990. Nơi ĐKHKTT: Tổ 4, phường T, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên. Tại cơ sở cai nghiện đa chức năng tỉnh Thái Nguyên, địa chỉ: Tổ 05, phường Thịnh Đán, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 21 (Hai mươi mốt) tháng, kể từ ngày người phải chấp hành quyết định bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc. (Thời gian quản lý tại Cơ sở cai nghiện đa chức năng tỉnh Thái Nguyên từ ngày 11/9/2024 đến thời điểm người có thẩm quyền đưa đối

tượng bị áp dụng vào cơ sở cai nghiện bắt buộc được trừ vào thời hạn cai nghiện bắt buộc).

3. Người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại, Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị đối với Quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày công bố quyết định của Tòa án.

Thủ tục khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị Quyết định thực hiện theo quy định tại Điều 33 của pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định này: Phòng Lao động - Thương binh & Xã hội thành phố Thái Nguyên phối hợp với Công an thành phố Thái Nguyên đưa người phải chấp hành Quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, Cơ sở cai nghiện đa chức năng tỉnh Thái Nguyên tiếp nhận người bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:
- Phòng LĐ -TB&XH TP. Thái Nguyên;
- VKSND TP. Thái Nguyên;
- Công an thành phố Thái Nguyên;
- Cơ sở cai nghiện đa chức năng tỉnh Thái Nguyên;
- UBND phường T;
- Người bị áp dụng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thúy Quỳnh